

d) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành có liên quan soạn thảo:

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới khoa học và công nghệ để kiến nghị, bổ sung, sửa đổi và bãi bỏ phù hợp với những nội dung của Đề án đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ (trình Thủ tướng Chính phủ quý I năm 2005).

đ) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Xây dựng Chương trình liên kết khoa học và công nghệ với đào tạo và sản xuất, kinh doanh để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản lý, hiện đại hóa, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế (trình Thủ tướng Chính phủ quý IV năm 2004).

- Tiến hành phân loại, xây dựng danh mục, kế hoạch với lộ trình cụ thể để chuyển đổi các tổ chức nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trực thuộc sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp, Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ (báo cáo Thủ tướng Chính phủ quý IV năm 2004).

### **3. Từ năm 2006 đến 2010:**

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các Đề án nói trên; đến năm 2007 tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm và kiến nghị phương hướng đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ

trong những năm tiếp theo; đến năm 2010 tổng kết việc thực hiện Đề án đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ.

**4. Kinh phí để thực hiện Đề án đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và các nguồn khác.** Hàng năm Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất cân đối kinh phí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ để thực hiện Đề án./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Phan Văn Khải**

## **CÁC BỘ**

**BỘ CÔNG NGHIỆP**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 99/2004/QĐ-BCN ngày 24/9/2004 về việc chuyển Nhà máy Nhựa Vân Đồn thuộc Công ty Nhựa Việt Nam thành Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

*Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính*

*phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Xét đề nghị của Công ty Nhựa Việt Nam (Công văn số 597/CV-NVN-VP ngày 25 tháng 8 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Nhà máy Nhựa Vân Đồn và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 16 tháng 9 năm 2004;*

*Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Nhà máy Nhựa Vân Đồn thuộc Công ty Nhựa Việt Nam (doanh nghiệp trực thuộc Bộ Công nghiệp) gồm những điểm chính như sau:

#### **1. Cơ cấu vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 4.370.000.000 đồng (Bốn tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng chẵn).

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 50,98%;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Nhà máy: 43,99%;

- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Nhà máy: 5,03%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

**2.** Giá trị thực tế của Nhà máy Nhựa Vân Đồn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2003 để cổ phần hóa (Quyết định số 1445/QĐ-TCKT ngày 17 tháng 6 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 59.060.169.638 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Nhà máy là 3.081.564.163 đồng.

#### **3. Ưu đãi cho người lao động trong Nhà máy.**

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 246 lao động trong Nhà máy là 14.090 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 422.700.000 đồng.

**4.** Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lao động và giải quyết lao động dôi dư của Nhà máy, Công ty Nhựa Việt Nam làm thủ tục, báo cáo Bộ Công nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước phê duyệt theo các quy định hiện hành.

**Điều 2.** Chuyển Nhà máy Nhựa Vân Đồn thuộc Công ty Nhựa Việt Nam thành Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn,

- Tên giao dịch quốc tế: VAN DON PLASTIC JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: SIMIPLAST;

- Trụ sở chính: số 320 Bến Vân Đồn, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa cứng, nhãn bao bì nhựa và in nhãn bao bì nhựa, sản phẩm nhựa gia dụng;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu nguyên liệu, hóa chất, vật tư sản xuất, máy móc thiết bị phụ tùng khuôn mẫu ngành nhựa và hàng tiêu dùng;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

**Điều 5.** Công ty Nhựa Việt Nam tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn theo đúng quy định hiện hành.

Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Nhựa Việt Nam có trách nhiệm điều hành công việc của Nhà máy cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, nhà xưởng cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Tổng giám đốc Công ty Nhựa Việt

Nam, Giám đốc Nhà máy Nhựa Vân Đồn và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

*Thủ trưởng*

**Bùi Xuân Khu**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 100/2004/QĐ-BCN ngày 24/9/2004 về việc chuyển Nhà máy Nhựa Tân Phú thuộc Công ty Nhựa Việt Nam thành Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú.**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

*Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Xét đề nghị của Công ty Nhựa Việt*